

Bản tin cập nhật về Thuế

Tháng 9 năm 2025

VIỆT NAM BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH HƯỚNG DẪN CHI TIẾT VỀ THUẾ TỐI THIỂU TOÀN CẦU

Ngày 29/08/2025, Chính phủ Việt Nam vừa ban hành Nghị định số 236/2025/NĐ-CP ("**Nghị định**") quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 107/2023/QH15 ngày 29/11/2023, có hiệu lực từ ngày 01/01/2024 về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu (Global Anti-Base Erosion – GloBE) hay còn gọi là Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu (Global Minimum Tax – GMT Rules) tại Việt Nam, bao gồm Quy định về tổng hợp thu nhập chịu thuế tối thiểu ("**IIR**") và Quy định về thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn ("**QDMTT**"). Nghị định có hiệu lực từ ngày 15/10/2025.

Theo Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu, các tập đoàn đa quốc gia có quy mô lớn phải nộp thuế ở mức thuế suất tối thiểu là 15% trên lợi nhuận/ thu nhập tại mỗi quốc gia/vùng lãnh thổ mà Tập đoàn hoạt động.

Đối tượng áp dụng

Người nộp thuế tại Việt Nam là thành viên của một Tập đoàn đa quốc gia có doanh thu trong báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty mẹ tối cao ít nhất **hai (02) năm trong bốn (04) năm** liên kế trước năm tài chính xác định nghĩa vụ thuế tương đương **750 triệu EUR trở lên**.

Nghị định đưa ra các hướng dẫn về việc xác định ngưỡng doanh thu trong một số trường hợp cụ thể, và quy định chi tiết về các trường hợp hoặc đơn vị được loại trừ khỏi phạm vi áp dụng của Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu.

Năm tài chính xác định nghĩa vụ thuế

Năm tài chính xác định nghĩa vụ thuế được áp dụng theo năm tài chính của Công ty mẹ tối cao của Tập đoàn đa quốc gia.

Năm tài chính 2024 được định nghĩa tại Nghị định và bao gồm các năm tài chính bắt đầu vào hoặc sau ngày 1/12/2023.

Chuẩn mực kế toán tài chính áp dụng

Cho mục đích tuân thủ Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu tại Việt Nam, chuẩn mực kế toán được sử dụng khi lập báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty mẹ tối cao sẽ được áp dụng.

Người nộp thuế cần lập và nộp bản thuyết minh giải trình chênh lệch do khác biệt chuẩn mực kế toán tài chính (nếu có) kèm theo hồ sơ khai thuế bổ sung.

Thuế suất thực tế ("**ETR**")

Thuế suất thực tế được tính trên số liệu của tất cả các đơn vị hợp thành của Tập đoàn tại một nước.

Thuế thu nhập doanh nghiệp ("**TNDN**") thuộc phạm vi áp dụng đã được điều chỉnh và Thu nhập ròng theo Quy định thuế tối thiểu toàn cầu được xác định dựa trên Thu nhập hoặc lỗ ròng theo báo cáo tài chính ("**FANIL**"), sau khi đã điều chỉnh theo quy định ở một số khoản mục cụ thể.

Thuế suất thực tế = Thuế TNDN thuộc phạm vi áp dụng đã được điều chỉnh Thu nhập ròng theo Quy định thuế tối thiểu toàn cầu

Nếu thuế suất thực tế tại một nước thấp hơn mức thuế suất tối thiểu 15%, Việt Nam sẽ thu thuế bổ sung. Nghị định cũng quy định chi tiết về việc xác định Giá trị tài sản hữu hình và tiền lương được giảm trừ vào Thu nhập ròng theo Quy định thuế tối thiểu toàn cầu khi tính toán thuế bổ sung phải nộp.

Giá trị tài sản hữu hình và tiền lương được giảm trừ (“SBIE”)

Khi tính toán thuế bổ sung phải nộp, Nghị quyết 107 cho phép giảm trừ giá trị tài sản hữu hình và tiền lương hợp lệ ra khỏi Thu nhập ròng theo Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu. Giá trị giảm trừ này được xác định bằng 5% tổng giá trị tài sản hữu hình và tiền lương hợp lệ của tất cả các đơn vị hợp thành của Tập đoàn đa quốc gia tại Việt Nam. Trong giai đoạn chuyển tiếp chín (09) năm kể từ năm 2024, tỷ lệ xác định giá trị giảm trừ sẽ bắt đầu từ mức 9,8% đối với giá trị tiền lương và 7,8% đối với giá trị tài sản hữu hình, và giảm dần về mức 5%.

Với giá trị tài sản hữu hình và tiền lương được giảm trừ, các doanh nghiệp có tỷ lệ sử dụng lao động và tài sản hữu hình lớn sẽ ít bị tác động bởi quy định về thuế tối thiểu toàn cầu, kể cả trong trường hợp thuế suất thực tế thấp hơn 15%.

Nghị định quy định chi tiết những khoản mục được đưa vào tính toán giá trị tài sản hữu hình và tiền lương được giảm trừ.

Công thức tính số thuế bổ sung

Thuế thu nhập doanh nghiệp thuộc phạm vi áp dụng đã được điều chỉnh trong năm tài chính

(trên cơ sở tất cả các đơn vị hợp thành của Tập đoàn tại một nước)

Thu nhập ròng theo Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu

(trên cơ sở tất cả các đơn vị hợp thành của Tập đoàn tại một nước)

=

Thuế suất thực tế

(trên cơ sở tất cả các đơn vị hợp thành của Tập đoàn tại một nước)



Lợi nhuận tính thuế bổ sung

= Thu nhập ròng theo Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu
– Giá trị tài sản hữu hình và tiền lương được giảm trừ theo Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu

X

Tỷ lệ thuế bổ sung (%)

= Thuế suất tối thiểu 15% – Thuế suất thực tế



Số thuế bổ sung tại một nước = (Lợi nhuận tính thuế bổ sung × Tỷ lệ thuế bổ sung (%))
+ Số thuế bổ sung được điều chỉnh cho năm hiện hành (nếu có)

Nộp và phân bổ thuế TNDN bổ sung

Đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai có trách nhiệm kê khai và nộp thuế TNDN bổ sung cho cơ quan thuế.

Đối với Quy định về QDMTT, Nghị định không có yêu cầu về việc phân bổ thuế TNDN bổ sung trong nội bộ Tập đoàn. Tập đoàn đa quốc gia tự quyết định việc phân bổ thuế TNDN bổ sung phải nộp giữa các đơn vị hợp thành tại Việt Nam và kê khai thông tin số thuế phân bổ cho cơ quan thuế.

Giảm trừ trách nhiệm

Nghị quyết và Nghị định cũng hướng dẫn các trường hợp giảm trừ trách nhiệm, theo đó, số thuế TNDN bổ sung tại Việt Nam được xác định là bằng 0 (không) nếu đáp ứng các điều kiện nhất định. Cụ thể:

(i) Giảm trừ trách nhiệm liên quan đến ngưỡng doanh thu và thu nhập

Đáp ứng đồng thời các điều kiện sau đây:

- Doanh thu bình quân theo Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu tại một nước dưới 10 triệu EUR; và
- Thu nhập bình quân theo Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu tại một nước dưới 01 triệu EUR hoặc lỗ

Doanh thu, thu nhập hoặc lỗ bình quân là giá trị trung bình 03 năm (gồm năm tài chính hiện tại và 02 năm trước liền kề).

(ii) Giảm trừ trách nhiệm trong giai đoạn đầu thực hiện hoạt động đầu tư quốc tế đối với quy định về QDMTT tại Việt Nam

Tập đoàn đáp ứng đồng thời các điều kiện sau đây:

- Có đơn vị hợp thành tại không quá sáu (06) nước tại bất cứ thời điểm nào trong năm tài chính; và
- Tổng giá trị sổ sách của tài sản hữu hình của tất cả các đơn vị hợp thành tại tất cả các nước ngoại trừ quốc gia có tổng giá trị tài sản hữu hình cao nhất trong năm tài chính không vượt quá 50 triệu EUR.

Thời gian áp dụng: 5 năm tài chính đầu tiên kể từ năm đầu tiên tập đoàn thuộc phạm vi áp dụng Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu. Đối với các Tập đoàn thuộc phạm vi áp dụng Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu cho năm tài chính 2024, thời gian được áp dụng quy định giảm trừ này là từ năm tài chính 2024 đến năm tài chính 2028.

(iii) Giảm trừ trách nhiệm trên cơ sở báo cáo lợi nhuận liên quốc gia (“CbCR”) trong giai đoạn chuyển tiếp

Tập đoàn đáp ứng một trong các tiêu chí sau đây:

- **Tiêu chí về ngưỡng doanh thu và thu nhập tối thiểu:** có tổng doanh thu dưới 10 triệu EUR và lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp dưới 01 triệu EUR hoặc lỗ tại quốc gia đó trên Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia đạt chuẩn của năm tài chính;
- **Tiêu chí về thuế suất thực tế:** thuế suất thực tế được đơn giản hóa của quốc gia đó tối thiểu bằng 15% cho năm tài chính 2024; 16% cho năm tài chính 2025 và 17% cho năm tài chính 2026.
- **Tiêu chí về lợi nhuận thông thường:** giá trị tài sản hữu hình và tiền lương được giảm trừ được tính theo Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu bằng hoặc lớn hơn lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia đạt chuẩn của Tập đoàn đa quốc gia tại quốc gia đó trong năm tài chính.
- **Tiêu chí về lỗ ròng:** có lỗ trên Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia đạt chuẩn trong năm tài chính.

Thời gian áp dụng: giai đoạn chuyển tiếp gồm các năm tài chính bắt đầu vào ngày hoặc trước ngày 31/12/2026 nhưng không bao gồm năm tài chính kết thúc sau ngày 30/06/2028.

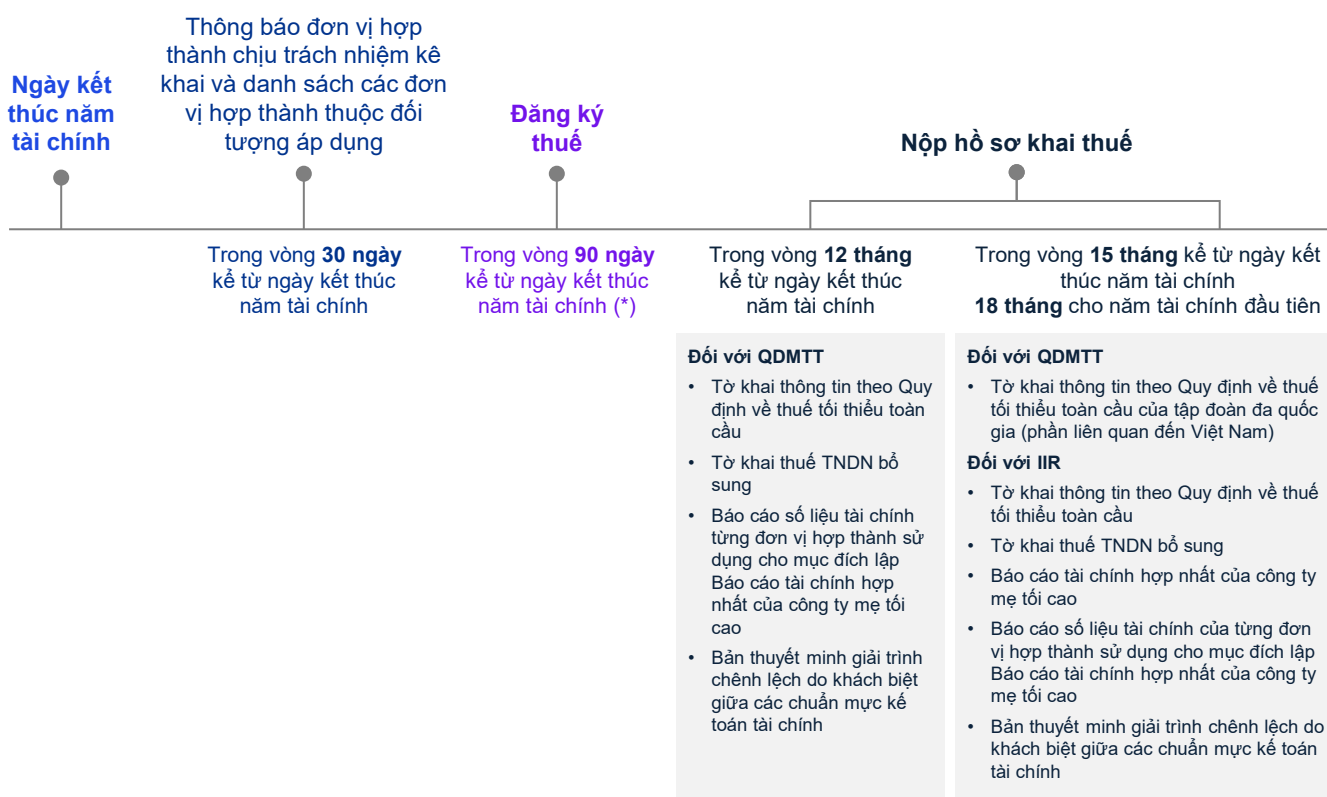
Giảm trừ xử phạt hành chính trong giai đoạn chuyển tiếp

Với mục tiêu hỗ trợ các tập đoàn đa quốc gia thuộc phạm vi áp dụng có một bước đệm trong việc tuân thủ ở những năm đầu tiên, Nghị định cũng quy định chi tiết về việc không phạt hành chính về thuế trong giai đoạn chuyển tiếp đối với một số nghĩa vụ kê khai, bao gồm nhưng không giới hạn đối với các hành vi sau:

- Nộp thông báo quá thời hạn hoặc không nộp Thông báo đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai và danh sách các đơn vị hợp thành thuộc đối tượng áp dụng theo quy định;
- Đăng ký mã số thuế quá thời hạn quy định trong vòng 90 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định;
- Nộp hồ sơ khai thuế quá thời hạn quy định trong vòng 90 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định;
- Nộp hồ sơ khai thuế quá thời hạn quy định từ 91 ngày trở lên kể từ ngày hết thời hạn quy định nhưng không phát sinh số thuế phải nộp hoặc có phát sinh số thuế phải nộp nhưng người nộp thuế đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và tiền chậm nộp trước khi cơ quan thuế công bố quyết định kiểm tra thuế hoặc lập biên bản về hành vi vi phạm.

Thủ tục hành chính

Nghị định cũng quy định/ hướng dẫn thêm về các thời hạn thông báo và kê khai như sau:



(*) Trường hợp tập đoàn có năm tài chính 2024 kết thúc vào hoặc trước ngày 30/6/2025 thì thời hạn đăng ký thuế là 90 ngày kể từ ngày Nghị định có hiệu lực thi hành nhưng không muộn hơn thời hạn kê khai, nộp thuế áp dụng đối với tập đoàn đó.

Lưu ý các hồ sơ thông báo, đăng ký thuế và hồ sơ khai thuế sẽ được lập và nộp riêng cho các nhóm: đơn vị hợp thành; đơn vị hợp thành có công ty mẹ tối cao là chủ sở hữu thiểu số và tập đoàn con có công ty mẹ tối cao là chủ sở hữu thiểu số; liên doanh và tập đoàn liên doanh.

Người nộp thuế sẽ thực hiện việc thông báo, đăng ký thuế, nộp hồ sơ khai thuế và nộp thuế với Cục thuế.

Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu sẽ tác động đáng kể đến chi phí thuế của các tập đoàn đa quốc gia thuộc phạm vi áp dụng, đặc biệt là những tập đoàn đang được hưởng mức ưu đãi thuế đáng kể tại Việt Nam. Quy định này dự kiến cũng sẽ đặt ra cho các tập đoàn đa quốc gia thuộc phạm vi áp dụng không ít khó khăn trong việc thực hiện cũng như tuân thủ các thủ tục hành chính, như việc tính toán thuế suất thực tế và thuế bổ sung trên cơ sở toàn bộ các đơn vị hợp thành trong một nước.

Việc triển khai Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu cũng đòi hỏi Việt Nam phải đánh giá lại chính sách khuyến khích và thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), vì cơ chế ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành có thể sẽ không còn mang tính hấp dẫn đối với các nhà đầu tư nước ngoài trong bối cảnh Quy định thuế tối thiểu toàn cầu được áp dụng. Trong khuôn khổ của các nỗ lực điều chỉnh chính sách, việc ban hành và áp dụng quy định tại Nghị quyết 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 và Nghị định hướng dẫn số 182/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 về Quỹ hỗ trợ đầu tư sẽ đem lại hiệu quả tích cực cho chính sách khuyến khích đầu tư, tập trung vào một số lĩnh vực đang được ưu tiên phát triển.

Vui lòng liên hệ KPMG để có thêm thông tin chi tiết và được tư vấn về việc tuân thủ cũng như cách giảm thiểu rủi ro tiềm ẩn về thuế đối với hoạt động kinh doanh của quý doanh nghiệp tại Việt Nam.

Liên hệ với chúng tôi

Email: info@kpmg.com.vn

Mọi thông tin trong tài liệu này đều là thông tin chung và không nhằm mục đích cung cấp tư vấn cho trường hợp cụ thể của bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào. Mặc dù chúng tôi cố gắng cung cấp thông tin chính xác và cập nhật nhất một cách có thể, chúng tôi không thể đảm bảo rằng những thông tin này còn chính xác lúc người đọc nhận được hoặc sẽ duy trì tính chính xác này trong tương lai. Bất cứ ai cũng không nên quyết định hành động dựa trên những thông tin trong tài liệu này nếu không có sự tư vấn phù hợp từ các chuyên gia sau khi xem xét từng tình huống cụ thể.

© 2025 Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG, Công ty Luật TNHH KPMG, Công ty TNHH Dịch vụ KPMG, đều là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là công ty thành viên trong tổ chức toàn cầu của các công ty KPMG độc lập, liên kết với KPMG International Limited, một công ty trách nhiệm hữu hạn theo bảo lãnh được thành lập tại Vương Quốc Anh. Tất cả các quyền được bảo hộ.

Tên và biểu tượng KPMG là nhãn hiệu thương mại được cấp phép sử dụng cho các công ty thành viên độc lập của tổ chức các công ty KPMG toàn cầu.



Quét mã QR để truy cập website:
kpmg.com.vn